TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2023/HS-ST
Ngày 16 – 01 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Đăng Tuấn.

2. Ông Trần Tuất.

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Bá T - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Phước T**, sinh năm 1994 tại Cần Thơ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Đạt, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: (Đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại II, Trại giam Huy Khiêm, thuộc thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận); trình độ học vấn: 06/12; tiền án: Ngày 15/7/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 03 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* tại Bản án số 28/2011/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2013. Ngày 18/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* tại Bản án số 143/2015/HS-ST, chấp hành án xong ngày 06/10/2017. Ngày 16/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù giam về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"Tái phạm nguy hiểm"* tại Bản án số 172/2019/HSST; tiền sự: Không; con ông Lê Thanh Ph, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có.

Bị cáo Lê Phước T hiện đang bị quản lý tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh theo Lệnh trích xuất phạm nhân số 598/LTX, ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Cơ quan quản lý Thi hành án hình sự - Bộ Công an, có mặt tại Tòa.

Bị hại: Anh Bùi Quang Ph, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, phường Lạc Đạo, T phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại II, Trại giam Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

- Trần Duy C, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, phường Lạc Đạo, T phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại II, Trại giam Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Phạm Văn T, năm 1968; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 48/13 Trần Đình Xu, phường Cô Giang, quận 1, T phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại II, Trại giam Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Nguyễn Bá V, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 33/27A Đặng Văn Bi, phường Trường Thọ, T phố Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại II, Trại giam Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phước T là phạm nhân đang chấp hành án về tội *"Mua bán trái trái phép chất ma túy"* tại Phân trại II, Trại giam Huy Khiêm, thuộc thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vào sáng ngày 23/6/2022 Lê Phước T gặp cán bộ quản giáo của Trại giam để hỏi về việc T không có tên trong danh sách cá nhân có kết quả cải tạo xuất sắc để được giảm án. Lúc này T có nhắc đến tên của Bùi Quang P là phạm nhân đang chấp hành án, ở chung buồng giam số I.4 cùng với Thành. P nghe T nhắc đến tên mình thì nói *"Mày nhắc đến tên tau làm gì, đập chết mẹ mày luôn"*. Cán bộ quản giáo sợ xảy ra mâu thuẫn giữa T với P nên chuyển P sang phòng giam I.3. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/6/2022; sau khi được cán bộ mở cửa buồng giam thì Lê Phước T đi từ buồng giam I.3 sang buồng giam I.4, tay phải cầm theo 01 dùi gỗ có phần mũi bằng kim loại do T tự chế tạo; T lao vào đâm phạm nhân Bùi Quang P 02 cái từ trên cao xuống trúng vào vùng mắt trái của Phụng. Sau khi đâm bị thương Bùi Quang Ph, T bỏ chạy ra cổng gác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 458/2022/TgT ngày 22/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Bùi Quang Phụng:

"- Vết thương mi trên cung mày mắt trái, xuất huyết kết mạc mắt trái đã được điều trị, hiện thị thực mắt trái bình thường, xuất huyết kết mạc mắt trái không còn dấu vết, để lại sẹo lành kích thước: 6 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6%.

- Vết thương mi dưới mắt trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Bùi Quang P hiện tại là: 9% (Chín phần trăm).

- Các vết thương do vật sắc gây ra".

Tại bản cáo trạng số 54/CT – VKSND – TL ngày 29 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Lê Phước T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm d, khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; cùng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Lê Phước T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh, điều luật và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Phước T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **Lê Phước T** với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án trước, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xem xét trách nhiệm dân sự.

- Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 miếng kim loại hình dẹp có kích thước rộng 01cm, dài 2,5cm, được quấn bằng dây vải vào thanh gỗ hình trụ kích thước rộng 01cm, dài 10cm đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh.

Bị cáo Lê Phước T không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Do đó những hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại Bùi Quang P và những người làm chứng Trần Duy C, Phạm Văn T và Nguyễn Bá V. Tuy nhiên, bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án; những người làm chứng đều đã có lời khai được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh và bị cáo Lê Phước T đều đề nghị tiếp tục xét xử, không yêu cầu hoãn phiên Tòa. Do đó, căn cứ vào các Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng là phù hợp.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1]. Tại phiên Tòa, bị cáo Lê Phước T thừa nhận: Bị cáo đang chấp hành án tại Phân trại II, Trại giam Huy Khiêm, huyện Tánh Linh về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"Phạm tội 02 lần trở lên"* và "*Tái phạm nguy hiểm"* quy định tại điểm b, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình chấp hành án thì vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, bị cáo Lê Phước T đã có hành vi sử dụng 01 cây dùi tự chế là hung khí nguy hiểm, đâm vào vùng mi trên cung mày mắt trái và mi dưới mắt trái của anh Bùi Quang P gây thương tích với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 9%.

[3.2]. Như vậy Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lê Phước T đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* với những tình tiết định khung hình phạt *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt dành cho bị cáo:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy vắng mặt tại phiên Tòa nhưng theo đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án, bị hại – anh Bùi Quang P xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.3]. Bị cáo Lê Phước T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có quá trình nhân thân xấu. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm nhưng không có ý thức tự cải tạo bản thân mà còn tiếp tục có hành vi phạm tội với anh Bùi Quang Phụng; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại cơ sở giam giữ và tạo ra sự bất bình, phẫn nộ trong dư luận. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật; cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lê Phước T hiện đang chấp hành hình phạt 08 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tại Bản án số 172/2019/HS-ST, ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 6 năm 2019; theo Quyết định thi hành án số 289/2019/QĐ-CA ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo tiếp tục phạm tội mới, do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt còn lại chưa chấp hành của Bản án số 172/2019/HS-ST, ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Tính đến ngày xét xử 16 tháng 01 năm 2023 thì bị cáo đã chấp hành được 03 năm 06 tháng 22 ngày của Bản án số 172/2019/HS-ST, ngày 16 tháng 10 năm 2019; phần còn lại của bản án chưa chấp hành là 04 năm 05 tháng 08 ngày tù.

[6] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Theo đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án, bị hại Bùi Quang P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh 01 miếng kim loại hình dẹp có kích thước rộng 01cm, dài 2,5cm, được quấn bằng dây vải vào thanh gỗ hình trụ kích thước rộng 01cm, dài 10cm. Hội đồng xét xử nhận thấy vật chứng trên là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo Lê Phước T phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Lê Phước T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về hình phạt và tổng hợp hình phạt:

Căn cứ vào điểm d, khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Phước T **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù.

Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 172/2019/HS-ST, ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai là 04 năm 05 tháng 08 ngày tù; buộc bị cáo Lê Phước T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: **06** (sáu) năm **11** (mười một) tháng **08** (tám) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án 16/01/2023.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 miếng kim loại hình dẹp có kích thước rộng 01cm, dài 2,5cm, được quấn bằng dây vải vào thanh gỗ hình trụ kích thước rộng 01cm, dài 10cm (Đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2022).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Phước T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/01/2023. Bị hại vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật (Đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- CQ.CSĐT Công an huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Tánh Linh;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Tánh Linh;
- UBND xã Đồi 61 (thay thông báo);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS h.Tánh Linh (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu Văn phòng TAND huyện Tánh Linh.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hạ Hải Hồ